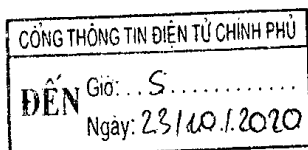


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1628/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2020



QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Bằng "Tổ quốc ghi công"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 26/2005/PL-UBTVQH, ngày 29 tháng 6 năm 2005; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 108/TTr-LĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” cho 22 liệt sĩ thuộc Bộ Quốc phòng đã hy sinh ngày 18 tháng 10 năm 2020 trong thực hiện nhiệm vụ giúp dân khắc phục hậu quả mưa lũ tại khu vực huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp,
TGD Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (2b), LHN (4 b).





DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP BẰNG TỔ QUỐC GHI CÔNG
(Kèm theo Quyết định số 1628/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Họ tên	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị	Nguyên quán/Trú quán	Ngày hy sinh
	BỘ QUỐC PHÒNG			
1.	Lê Văn Quế	Đại tá/Chủ nhiệm Hậu cần, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Hoằng Trinh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa Trú quán: Xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020
2.	Phùng Thanh Tùng	Trung tá/Trợ lý quân lực, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Nghi Hương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An Trú quán: Phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	18/10/2020
3.	Phạm Ngọc Quyết	Trung tá/Trợ lý quân lực, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Quảng Văn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình Trú quán: Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020
4.	Lê Hải Đức	Thượng úy/Trợ lý Kế hoạch, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình Trú quán: Xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	18/10/2020
5.	Nguyễn Cao Cường	Trung tá QNCN/Nhân viên bảo mật, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	18/10/2020
6.	Bùi Đình Toàn	Trung tá QNCN/Lái xe, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	18/10/2020
7.	Nguyễn Cảnh Trung	Thiếu tá QNCN/Nhân viên văn thư, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	18/10/2020
8.	Lê Đức Thiện	Đại úy QNCN/Quản lý, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	18/10/2020

9.	Lê Hương Trà	Thượng úy QNCN/Lái xe, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh Trú quán: Xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020
10.	Trần Văn Toàn	Thượng úy QNCN/Lái xe, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	18/10/2020
11.	Nguyễn Văn Thu	Thượng úy QNCN/Lái xe, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	18/10/2020
12.	Trần Quốc Dũng	Thượng úy QNCN/ Nhân viên nuôi quân, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Cẩm Vĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh Trú quán: Thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	18/10/2020
13.	Lê Cao Cường	Thượng úy QNCN/Nhân viên xăng dầu, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An Trú quán: Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020
14.	Ngô Bá Văn	Thượng úy QNCN/Nhân viên nuôi quân, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Thạch Thắng, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh Trú quán: Xã Kỳ Lợi, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	18/10/2020
15.	Cao Văn Thắng	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	18/10/2020
16.	Lê Tuấn Anh	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Gio Mai, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị Trú quán: Xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020
17.	Phạm Văn Thái	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	18/10/2020
18.	Hồ Văn Nguyên	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Hướng Sơn, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020
19.	Nguyễn Anh Duy	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	18/10/2020

20.	Lê Sỹ Phiêu	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	18/10/2020
21.	Lê Thế Linh	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Gio Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị Trú quán: Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020
22.	Nguyễn Quang Sơn	Trung sĩ/Chiến sĩ, Phòng Tham mưu - Kế hoạch, Đoàn 337, Quân khu 4	Xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An Trú quán: Thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	18/10/2020